

Số: 755 /QĐ-DHKTQD

Hà Nội, ngày 16 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế học bổng dành cho sinh viên đại học hệ chính quy Đại học Kinh tế Quốc dân

GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục;

Căn cứ Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18/3/2021 của Bộ Trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học;

Căn cứ Quyết định số 657/QĐ-BGDĐT ngày 12/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt Đề án tự chủ về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nhân sự và tài chính của Đại học Kinh tế Quốc dân;

Căn cứ Nghị quyết số 09/NQ-ĐHKTQD ngày 09/5/2025 của Hội đồng Đại học ban hành Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Đại học Kinh tế Quốc dân;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Công tác chính trị và Quản lý sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế học bổng dành cho sinh viên đại học hệ chính quy Đại học Kinh tế Quốc dân.

Điều 2. Quy chế có hiệu lực từ ngày ký, áp dụng từ năm học 2025 - 2026 và thay thế Quyết định số 110/QĐ-DHKTQD ngày 19 tháng 01 năm 2022 về việc ban hành Quy chế xét cấp học bổng tại Trường Đại học Kinh tế Quốc dân.

Điều 3. Trưởng phòng Công tác chính trị và Quản lý sinh viên; Trưởng các đơn vị, các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận: SAW

- Đảng uỷ; Hội đồng Đại học (để chỉ đạo);
- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Phòng Truyền thông (để đăng CTTĐT);
- Lưu: VT, CTCT&QLSV.



GS.TS Phạm Hồng Chương

QUY CHẾ

Học bổng dành cho sinh viên đại học hệ chính quy Đại học Kinh tế Quốc dân

(Kèm theo Quyết định số 755/QĐ-DHKTQD
ngày 06 tháng 6 năm 2025 của Giám đốc Đại học Kinh tế Quốc dân)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc, tiêu chuẩn và quy trình xét, cấp học bổng cho sinh viên đại học hệ chính quy của Đại học Kinh tế Quốc dân.

2. Quy chế này áp dụng đối với sinh viên đang học đại học hệ chính quy văn bằng thứ nhất (sau đây gọi chung là sinh viên), trong thời gian đào tạo được quy định tại Quy chế đào tạo trình độ đại học của Đại học Kinh tế Quốc dân.

Điều 2. Mục đích

1. Đánh giá, ghi nhận và biểu dương những sinh viên đạt kết quả cao trong học tập và rèn luyện.

2. Tạo động lực cho sinh viên phấn đấu trong học tập, rèn luyện, nghiên cứu khoa học.

Điều 3. Phân loại học bổng

Học bổng dành cho sinh viên đại học hệ chính quy Đại học Kinh tế Quốc dân bao gồm:

1. Học bổng khuyến khích học tập: là học bổng cấp cho sinh viên đại học hệ chính quy văn bằng thứ nhất có kết quả học tập, rèn luyện được quy định tại Nghị định 84/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục.

2. Học bổng tài trợ: là học bổng cấp cho sinh viên đáp ứng các tiêu chuẩn của nhà tài trợ học bổng quy định.

3. Học bổng tài năng: cấp cho sinh viên trúng tuyển và nhập học trình độ đại học hệ chính quy có điểm tuyển sinh đầu vào cao nhất theo các phương thức xét tuyển. Sinh viên có thành tích đặc biệt trong các cuộc thi học thuật từ cấp Quốc gia trở lên do Giám đốc Đại học quyết định.

Điều 4. Nguồn Quỹ học bổng

1. Quỹ học bổng khuyến khích học tập được Đại học bố trí tối thiểu bằng 8% tổng thu học phí đại học hệ chính quy.

2. Quỹ học bổng tài trợ được Đại học tiếp nhận từ những hỗ trợ, tài trợ hợp pháp

của các tổ chức, cá nhân.

3. Quỹ học bổng tài năng được trích từ nguồn Quỹ khen thưởng của Giám đốc Đại học.

Chương II

HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP

Điều 5. Cơ sở để xét, cấp học bổng khuyến khích học tập

Cơ sở để xét, cấp học bổng khuyến khích học tập là kết quả học tập và kết quả rèn luyện của sinh viên, trong đó:

a) Kết quả học tập: được xác định bằng điểm trung bình các môn học của học kỳ theo quy định đào tạo trình độ đại học hiện hành của Đại học Kinh tế Quốc dân. Điểm các môn học được tính là điểm lần 1, theo thang điểm 10.

b) Kết quả rèn luyện: được tính điểm theo quy định của Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện hiện hành của Đại học Kinh tế Quốc dân.

Điều 6. Nguyên tắc xét, cấp học bổng khuyến khích học tập

1. Việc xét, cấp học bổng khuyến khích học tập cho sinh viên phải đảm bảo công bằng, công khai, đúng quy trình trên cơ sở thành tích học tập và rèn luyện của sinh viên.

2. Quỹ học bổng và cơ cấu suất học bổng được xác định theo khóa, ngành/chương trình đào tạo tương ứng với mức học phí.

3. Đối với những khóa có ngành/chương trình đào tạo không sử dụng hết số suất học bổng được phân bổ thì được chuyển vào Quỹ học bổng để phân bổ cho học kỳ sau cho ngành/chương trình đào tạo đó.

4. Học bổng khuyến khích học tập cấp cho sinh viên trong thời gian học tập của toàn khóa học theo tiến độ nhanh và tiến độ chuẩn; Học bổng khuyến khích học tập chỉ được cấp trong thời gian khóa học là 4 năm. Thời gian tạm dừng, kéo dài và thời gian học để lấy bằng thứ 2 không được xét cấp học bổng.

5. Học bổng khuyến khích học tập được xét, cấp theo từng học kỳ trong năm học (02 học kỳ/năm học; mỗi học kỳ 05 tháng).

6. Học bổng khuyến khích học tập được xét theo mức học bổng từ cao xuống thấp theo khóa, ngành/chương trình đào tạo đến khi hết số suất học bổng được phân bổ:

a) Trường hợp có cùng mức học bổng thì thứ tự xét ưu tiên: (i) điểm trung bình chung học tập, (ii) điểm rèn luyện;

b) Trường hợp có cùng mức học bổng, điểm trung bình chung học tập bằng nhau thì ưu tiên sinh viên có điểm rèn luyện cao hơn;

c) Trường hợp có cùng mức học bổng, điểm trung bình chung học tập và điểm rèn luyện bằng nhau thì ưu tiên sinh viên có số tín chỉ đăng ký nhiều hơn;

d) Trường hợp có cùng mức học bổng, điểm trung bình chung học tập, điểm rèn

luyện, số tín chỉ bằng nhau thì ưu tiên sinh viên tích cực tham gia nghiên cứu khoa học và các cuộc thi học thuật của Đại học/Trường; có đóng góp tích cực trong các hoạt động của Trường/Khoa/Viện/Đoàn/Hội sinh viên.

7. Số học phần sinh viên đăng ký học vượt trong học kỳ hè được tính vào học kỳ I của năm học tiếp theo để xét, cấp học bổng.

8. Công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ nhưng không được tính để xét, cấp học bổng khuyến khích học tập.

9. Điểm cộng khi sinh viên đạt giải trong các cuộc thi nghiên cứu khoa học, Olympic sinh viên, các cuộc thi học thuật không được tính để xét, cấp học bổng khuyến khích học tập.

10. Các trường hợp đặc biệt do Giám đốc Đại học quyết định.

Điều 7. Điều kiện được xét, cấp học bổng khuyến khích học tập

1. Sinh viên được xem xét để cấp học bổng khuyến khích học tập khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

a) Sinh viên có kết quả học tập và rèn luyện từ loại khá trở lên;

b) Không bị kỷ luật từ mức khiển trách trở lên trong kỳ xét học bổng;

c) Đạt 4,5 điểm trở lên (theo thang điểm 10) đối với tất cả học phần đăng ký trong học kỳ (không tính các học phần học trả nợ, học cải thiện điểm).

2. Tổng số tín chỉ sinh viên đăng ký trong học kỳ không tính các học phần trả nợ, học cải thiện điểm, giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng đáp ứng yêu cầu:

a) Đối với sinh viên năm thứ nhất: tổng số tín chỉ sinh viên đăng ký trong học kỳ I tối thiểu 9 tín chỉ trở lên, học kỳ II tối thiểu 15 tín chỉ trở lên;

b) Đối với sinh viên năm thứ hai đến năm thứ ba: tổng số tín chỉ sinh viên đăng ký trong kỳ tối thiểu 15 tín chỉ trở lên;

c) Đối với sinh viên năm thứ tư: tổng số tín chỉ đăng ký học kỳ I tối thiểu 15 tín chỉ trở lên; Học kỳ II là 10 tín chỉ trở lên.

3. Đối với sinh viên năm thứ tư, điều kiện để xét cấp học bổng học kỳ II, ngoài các điều kiện chung, sinh viên cần đảm bảo các điều kiện sau:

a) Hoàn thành chương trình đào tạo;

b) Đủ điều kiện xét tốt nghiệp;

c) Sinh viên đăng ký có học phần khóa luận tốt nghiệp;

d) Tổng số tín chỉ từ 10 tín trở lên.

4. Ưu tiên xét cấp học bổng khuyến khích học tập đối với sinh viên là cán bộ lớp, cán bộ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, cán bộ Hội sinh viên Việt Nam; sinh viên có thành tích trong việc tham gia các hoạt động phong trào, các cuộc thi chuyên môn, học thuật.

Điều 8. Loại, mức học bổng khuyến khích học tập

1. Mức học bổng khuyến khích học tập được quy định dựa trên cả hai tiêu chí: kết quả học tập và kết quả rèn luyện của sinh viên. Sinh viên không đạt đủ điểm của một trong hai tiêu chí trong cùng một mức sẽ xét cấp học bổng theo mức tương đương với tiêu chí mức thấp hơn. Mức học bổng được quy định theo ba loại Xuất sắc, Giỏi, Khá.

2. Mức học bổng loại Khá tương đương mức học phí của từng ngành/chương trình đào tạo tương ứng trong học kỳ xét học bổng; mức học bổng loại Giỏi bằng 105% mức học bổng loại Khá; mức học bổng loại Xuất sắc bằng 110% mức học bổng loại Khá. Cụ thể:

a) Học bổng loại Khá: dành cho sinh viên có kết quả học tập từ Khá trở lên (đạt từ 7,0 điểm đến dưới 8,0 điểm theo thang điểm 10) và kết quả rèn luyện từ Khá trở lên (đạt từ 65 điểm trở lên);

b) Học bổng loại Giỏi: dành cho sinh viên có kết quả học tập từ Giỏi trở lên (đạt từ 8,0 điểm đến dưới 9,0 điểm theo thang điểm 10) và kết quả rèn luyện từ Tốt trở lên (đạt từ 80 điểm trở lên);

c) Học bổng loại Xuất Sắc: dành cho sinh viên có kết quả học tập Xuất sắc (đạt từ 9,0 điểm trở lên theo thang điểm 10) và kết quả rèn luyện xếp loại xuất sắc (đạt từ 90 điểm trở lên).

Điều 9. Quy trình xét, cấp học bổng

1. Phòng Tài chính - Kế toán xác định Quỹ học bổng khuyến khích học tập theo ngành/chương trình đào tạo cho từng học kỳ.

2. Trên cơ sở Quỹ học bổng được xác định, Phòng Công tác chính trị và Quản lý sinh viên xây dựng phương án phân bổ chỉ tiêu theo quy định.

3. Khoa/Viện tiến hành xét và lập danh sách dự kiến sinh viên đủ điều kiện được cấp học bổng khuyến khích học tập gửi về Phòng Công tác chính trị và Quản lý sinh viên.

4. Phòng Công tác chính trị và Quản lý sinh viên công bố danh sách dự kiến sinh viên được cấp học bổng trên cổng thông tin điện tử của Đại học Kinh tế Quốc dân, tiếp nhận các ý kiến phản hồi từ sinh viên và các đơn vị liên quan (nếu có) trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày công bố danh sách.

5. Thường trực Hội đồng xét, cấp học bổng khuyến khích học tập phối hợp với các đơn vị liên quan xử lý, giải quyết các ý kiến phản hồi (nếu có).

6. Hội đồng xét, cấp học bổng khuyến khích học tập họp xét và quyết định cấp học bổng.

7. Phòng Công tác chính trị và Quản lý sinh viên rà soát danh sách sinh viên và trình Giám đốc Đại học ký Quyết định cấp học bổng.

8. Phòng Tài chính - Kế toán thực hiện chi trả tiền học bổng cho sinh viên theo quy định.

Điều 10. Hội đồng xét, cấp học bổng khuyến khích học tập

1. Hội đồng xét cấp học bổng do Giám đốc Đại học quyết định thành lập.
2. Thành phần Hội đồng:
 - a) Chủ tịch Hội đồng là Giám đốc hoặc Phó Giám đốc được ủy quyền;
 - b) Thường trực Hội đồng: Trưởng Phòng Công tác chính trị và Quản lý sinh viên;
 - c) Các ủy viên Hội đồng: Đại diện các đơn vị chức năng có liên quan, các Trường thành viên, Khoa/Viện quản lý sinh viên; Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh và Hội Sinh viên Đại học Kinh tế Quốc dân.
3. Trách nhiệm của Hội đồng

Hội đồng có trách nhiệm tư vấn giúp Giám đốc Đại học về công tác xét, cấp học bổng khuyến khích học tập cho sinh viên đại học hệ chính quy của Đại học theo quy định hiện hành.

Chương III

HỌC BỔNG TÀI TRỢ

Điều 11. Điều kiện được xét, cấp học bổng tài trợ

1. Có đăng ký học phần trong học kỳ xét học bổng;
2. Không bị kỷ luật trong kỳ xét học bổng;
3. Có kết quả học tập từ loại Khá trở lên;
4. Có kết quả rèn luyện của học kỳ hoặc năm học liền trước từ loại Tốt trở lên;
5. Các điều kiện khác được thỏa thuận bằng văn bản giữa đơn vị tài trợ học bổng với Đại học.

Điều 12. Nguyên tắc xét học bổng

1. Mỗi sinh viên chỉ được nhận 01 học bổng trong một năm học và không quá 02 học bổng trong toàn khóa học.
2. Học bổng được lựa chọn theo yêu cầu và điều kiện của nhà tài trợ. Trên cơ sở chỉ tiêu của từng học bổng, sắp xếp các đối tượng có đủ tiêu chuẩn theo trật tự ưu tiên từ cao xuống thấp và xét cho tới khi hết chỉ tiêu, đảm bảo tỉ lệ sinh viên giữa các Khoa, Viện, các ngành, chương trình đào tạo khi phân bổ và xét học bổng.
3. Các trường hợp đặc biệt do Giám đốc Đại học quyết định.

Điều 13. Các tiêu chí xét, cấp học bổng tài trợ

1. Các tiêu chí:
 - a) Kết quả học tập;
 - b) Kết quả rèn luyện;
 - c) Hoàn cảnh gia đình;

- d) Giải thưởng trong các cuộc thi;
- d) Thành tích hoạt động Đoàn thể.

2. Mức độ ưu tiên để xét, cấp học bổng do thỏa thuận của Đại học với nhà tài trợ quy định.

Điều 14. Mức học bổng

Mức học bổng phụ thuộc vào tổ chức, cá nhân tài trợ, được tính bằng tiền Việt Nam hoặc ngoại tệ. Trường hợp giá trị học bổng được tính bằng ngoại tệ, sinh viên được nhận học bổng bằng tiền Việt Nam sau khi quy đổi theo tỷ giá hối đoái tại thời điểm trao học bổng theo các quy định hiện hành.

Điều 15. Quy trình xét, cấp học bổng tài trợ

1. Quy trình chung

a) Căn cứ vào thỏa thuận hợp tác hoặc đề xuất từ các đơn vị tài trợ, theo sự chỉ đạo của Ban Giám đốc, phòng Công tác chính trị và Quản lý sinh viên thông báo đến các Trường, Khoa, Viện về học bổng tài trợ và đăng tải thông tin trên cổng thông tin điện tử của Đại học, Phòng Công tác chính trị và Quản lý sinh viên;

b) Phòng Công tác chính trị và Quản lý sinh viên rà soát, tổng hợp danh sách, sơ loại hồ sơ sinh viên.

2. Tổ chức xét duyệt:

a) Đối với học bổng doanh nghiệp do nhà tài trợ xét chọn: Phòng Công tác chính trị và Quản lý sinh viên chuyển hồ sơ sinh viên đã được sơ loại cho tổ chức, cá nhân tài trợ xét chọn.

b) Đối với học bổng doanh nghiệp do Đại học và tổ chức, cá nhân tài trợ đồng xét chọn:

- Phòng Công tác chính trị và Quản lý sinh viên lập danh sách sinh viên có đủ tiêu chuẩn trình Hội đồng xét, cấp học bổng xét duyệt;

- Chuyển hồ sơ sinh viên đã được thông qua cho tổ chức, cá nhân tài trợ xét chọn;
- Tiếp nhận kết quả từ nhà tài trợ và thông báo cho sinh viên.

c) Đối với học bổng doanh nghiệp do Đại học xét chọn:

- Phòng Công tác chính trị và Quản lý sinh viên trình hồ sơ sinh viên đã được sơ loại cho Hội đồng xét cấp học bổng xem xét, thông qua..;

- Chuyển hồ sơ sinh viên đã được Hội đồng xét cấp học bổng thông qua cho tổ chức, cá nhân tài trợ.

3. Ra Quyết định công nhận sinh viên được cấp học bổng: Phòng Công tác chính trị và Quản lý sinh viên trình Giám đốc Đại học ra quyết định cấp học bổng tài trợ và thông báo cho sinh viên.

4. Hội đồng xét, cấp học bổng tài trợ: Hội đồng xét, cấp học bổng tài trợ được

thành lập do Giám đốc Đại học quyết định trên cơ sở thỏa thuận giữa Đại học và các đơn vị tài trợ.

Điều 16. Học bổng của các chương trình khác

Số lượng, mức học bổng của các chương trình đặc thù được quy định hàng năm tại kế hoạch dự toán và đề án của từng chương trình đào tạo. Điều kiện, cách thức xét học bổng do các chương trình quyết định.

Chương IV

HỌC BỔNG TÀI NĂNG

Điều 17. Đối tượng được xét, cấp học bổng tài năng

1. Là Tân sinh viên có điểm cao nhất (không bao gồm điểm ưu tiên) của các phương thức xét tuyển theo Đề án tuyển sinh của Đại học.

2. Sinh viên có thành tích đặc biệt trong các cuộc thi học thuật từ cấp Quốc gia trở lên do Giám đốc Đại học quyết định.

Điều 18. Nguyên tắc xét học bổng

1. Mỗi sinh viên chỉ được nhận 01 học bổng/chương trình đào tạo.
2. Học bổng được cấp theo từng học kỳ trong năm học. Học bổng không có giá trị quy đổi thành tiền.
3. Sinh viên được cấp học bổng phải thực hiện nghĩa vụ đóng học phí theo quy định, sau đó Đại học sẽ tiến hành cấp học bổng.

4. Sinh viên sẽ không được tiếp tục xét cấp học bổng trong thời gian tiếp theo nếu sinh viên chuyển đổi chương trình học, tạm hoãn hoặc không tiếp tục theo học chương trình đã nhập học hoặc không đủ các điều kiện duy trì học bổng.

5. Học bổng tài năng chỉ được cấp trong thời gian khóa học là 4 năm. Thời gian tạm dừng, kéo dài và thời gian học lấp bằng thứ 2 không được xét cấp học bổng.

6. Các trường hợp đặc biệt do Giám đốc Đại học quyết định.

Điều 19. Điều kiện duy trì học bổng

Từ học kỳ tiếp theo, để duy trì học bổng, sinh viên phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

1. Có số tín chỉ tối thiểu đăng ký trong mỗi học kỳ theo quy định tại Quy chế đào tạo trình độ Đại học hiện hành của Đại học (không tính các học phần học trả nợ, học cải thiện điểm, giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng);

2. Có điểm trung bình học tập của học kỳ liền kề trước đó đạt từ 8.0 trở lên và không có bất kỳ điểm học phần nào dưới 4.5 điểm. Điểm trung bình là điểm học lần một;

3. Có xếp loại kết quả rèn luyện học kỳ liền kề trước đó đạt từ loại Tốt trở lên;
4. Không bị kỷ luật trong kỳ xét học bổng.

Điều 20. Mức học bổng

Mức học bổng được chi trả theo đề xuất của bộ phận thường trực được Ban Giám đốc phê duyệt.

Điều 21. Hội đồng xét, cấp học bổng tài năng

1. Hội đồng xét cấp học bổng do Giám đốc Đại học quyết định thành lập.

2. Thành phần Hội đồng:

- a) Chủ tịch Hội đồng là Giám đốc hoặc Phó Giám đốc được ủy quyền;
- b) Thường trực Hội đồng: Trưởng Phòng Công tác chính trị và Quản lý sinh viên;
- c) Các ủy viên Hội đồng: Đại diện các đơn vị chức năng có liên quan.

3. Trách nhiệm của Hội đồng: Hội đồng có trách nhiệm tư vấn giúp Giám đốc Đại học về công tác xét, cấp học bổng tài năng cho sinh viên đại học hệ chính quy.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 22. Trách nhiệm của các đơn vị liên quan trong việc xét, cấp học bổng

1. Phòng Công tác chính trị và quản lý sinh viên:

a) Thường trực xét, cấp học bổng và là đầu mối tổng hợp thông tin, kết quả thực hiện xét, cấp học bổng cho sinh viên của các đơn vị trong Đại học;

b) Tổng hợp và quản lý danh sách xét, cấp học bổng của sinh viên đại học hệ chính quy toàn Đại học theo đúng Quy chế của Nhà trường.

2. Phòng Quản lý đào tạo:

a) Xây dựng kế hoạch học tập toàn khóa cho các ngành/chương trình đào tạo đảm bảo tối thiểu số tín chỉ theo quy định về xét cấp học bổng;

b) Cập nhật điểm học phần của sinh viên lên hệ thống phần mềm quản lý đào tạo theo quy định hiện hành;

c) Kết xuất và cung cấp dữ liệu kết quả học tập của sinh viên theo yêu cầu của phòng Công tác chính trị và Quản lý sinh viên;

d) Cung cấp danh sách sinh viên đi thực tập và làm khoá luận tốt nghiệp theo yêu cầu Phòng Công tác chính trị và Quản lý sinh viên chậm nhất 01 tháng sau khi bắt đầu học kỳ 8 của khóa học.

3. Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục: Cập nhật kết quả xem lại bài thi học kỳ lên hệ thống phần mềm theo đúng quy định;

4. Phòng Tài chính - Kế toán: Thực hiện các công việc theo khoản 1 và khoản 9 Điều 9 Quy chế này.

5. Các Trường, Khoa, Viện quản lý sinh viên:

a) Xét học bổng theo đúng quy định của Quy chế này;

b) Thông báo danh sách sinh viên được cấp học bổng đã được Hội đồng xét, tiếp nhận phản hồi từ phía sinh viên, tổng hợp và gửi về phòng Công tác chính trị và Quản lý sinh viên (nếu có);

c) Thông báo cho sinh viên được nhận học bổng.

Điều 23. Tổ chức thực hiện

1. Các đơn vị thuộc, trực thuộc Đại học và các tổ chức, cá nhân có liên quan và sinh viên chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

2. Trường hợp các văn bản dẫn chiếu tại Quy chế này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo các văn bản mới ban hành.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có điểm nào chưa phù hợp với thực tiễn, cần phải sửa đổi, bổ sung, các đơn vị, cá nhân phản ánh về Phòng Công tác chính trị và Quản lý sinh viên để tổng hợp, báo cáo Giám đốc Đại học xem xét quyết định.

